

Bản án số: 33/2023/HS - ST
Ngày: 15 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Sang và ông Nguyễn Ngọc Phan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 26/11/2004; Nơi cư trú: khu An Nhân T, thị trấn Tứ K, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tháng 10/2019 bị Công an thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Bản án số 16 ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nhanh 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Nhanh chấp hành xong bình phạt tù ngày 22/12/2021. (bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- Bị hại: Anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994

Đều có địa chỉ tại: khu An Nhân Đông, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Duy K, sinh năm 1993
2. Anh Đỗ Quốc T, sinh năm 1995
3. Anh Phạm Đức C, sinh năm 2006
4. Anh Nguyễn Doãn T, sinh năm 2002
5. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo Nhanh. Vắng mặt bị hại và những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N không có việc làm ổn định, do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên khoảng 19 giờ ngày 18/3/2023 Nhanh đi bộ từ nhà ra khu vực các ngõ ở thị trấn Tứ Kỳ xem có nhà dân nào sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi Nhanh đi đến gia đình anh Vũ Văn Khoa ở Khu An Nhân Đông, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, thấy cổng đóng cài then nhưng không khóa nên Nhanh mở cổng đi vào sân, quan sát thấy không có người ở nhà, tại sân có dựng 01 xe máy Vision, màu trắng, cửa và hiên nhà có bật điện sáng, cửa chính của ngôi nhà cài then nhưng không khóa. Thấy vậy, Nhanh mở cửa đi vào trong nhà. Do trong nhà không bật điện nên Nhanh đã dùng điện thoại của mình nhãn hiệu OPPO, màu hồng bật đèn màn hình điện thoại để tìm tài sản. Nhanh đi vào gian phòng ngủ của vợ chồng anh Khoa ở bên phải từ cửa chính đi vào, cửa phòng không đóng, thấy tủ quần áo ở khu vực sát tường cuối gian phòng, không khóa, khép hờ. Nhanh mở cánh cửa tủ phía bên phải thấy phía trên khu vực treo quần áo là ngăn nhỏ có để quần áo được gấp và ở góc phía bên phải có 02 ví da, loại ví nam, một chiếc màu nâu dạng da cá sấu và một chiếc ví màu đen. Nhanh lấy hai chiếc ví cất vào túi quần bên phải đang mặc, rồi khép cửa tủ lại, đi về nhà mình. Nhanh đi cách nhà anh Khoa khoảng 200 mét thì lấy hai chiếc ví vừa trộm cắp được ra kiểm tra thấy: 01 ví giả da, màu đen bên trong có 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV và 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Vũ Văn Khoa; 01 ví giả da, màu nâu, dạng da cá sấu bên trong có số tiền 4.400.000 đồng và 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV đều mang tên Vũ Văn Khoa và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 34B2-141.06 mang tên Vũ Tuấn Anh. Nhanh lấy hết số tiền trong ví đút vào túi quần, còn các giấy tờ trong ví Nhanh để nguyên rồi đút hai chiếc ví vào túi quần rồi đi về nhà. Số tiền 4.400.000 đồng trộm cắp của gia đình anh Khoa, Nhanh đã dùng chi tiêu cá nhân hết 1.100.000 đồng và mua một chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone X, màu trắng tại cửa hàng điện thoại "93 Mobile" của anh Vũ Duy K ở Khu An Nhân Tây, thị trấn Tứ Kỳ hết 3.300.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 01/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Tứ Kỳ, kết luận: 01 ví giả da, dạng da cá sấu, màu nâu và 01 ví giả da, màu đen có tổng giá trị là 0 đồng. (bút lục số 26-27).

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTK, ngày 29/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Nguyễn Văn N, xử phạt bị cáo Nhanh từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/3/2023. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/3/2023, tại gia đình anh Vũ Văn Khoa - sinh năm: 1988 ở khu An Nhân Đông, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Vũ Văn Khoa số tiền 4.400.000 đồng và 02 ví giả da cùng một số giấy tờ tùy thân. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.400.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.400.000đ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy

nhân, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính, xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền bị cáo trộm cắp của vợ chồng anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị L là 4.400.000đ đến nay bị cáo chưa bồi thường nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này cho anh Khoa, chị Luyến.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ví giả da, dạng da cá sấu, màu nâu, loại ví gấp bên trong có 01 CCCD, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV đều mang tên Vũ Văn Khoa và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 34B2-141.06 mang tên Vũ Tuấn Anh; 01 ví giả da, màu đen, loại ví gấp, bên trong có 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV và 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Vũ Văn Khoa, ngày 15/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho anh Vũ Văn Khoa là phù hợp quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét.

Đối với 01 điện thoại IphoneX, màu trắng, không lắp sim bị cáo dùng số tiền trộm cắp được để mua, do buộc bị cáo phải bồi thường số tiền mà bị cáo đã trộm cắp của vợ chồng anh Khoa nên trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại này nhưng được giữ lại để bảo đảm thi hành án dân sự đối với vợ chồng anh Khoa.

Đối với 01 điện thoại OPPO, màu hồng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước. Đối với sim số 0986965004 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án, đối với anh Đỗ Quốc T, Nguyễn Văn S, Vũ Duy K là những người được Nhanh đến mua hàng và trả tiền nhưng không biết đó là tiền do Nhanh trộm cắp mà có; anh Phạm Đức C đi ăn đêm và đi mua điện thoại cùng Nhanh, anh Nguyễn Doãn T đi ăn đêm cùng Nhanh, nhưng không biết Nhanh sử dụng số tiền trộm cắp để trả tiền điện thoại và tiền ăn đêm có nên không đặt ra xem xét xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nhanh 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị L số tiền 4.400.000đ (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành những khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại IphoneX, màu trắng, không lắp sim nhưng được giữ lại để bảo đảm phần thi hành án dân sự đối với vợ chồng anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị L.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO, màu hồng. Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0986965004.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 13/6/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thành